

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ CHÍNH KHÓA MÔN TIN HỌC
NĂM HỌC 2019 – 2020**

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT – BGDDT ngày 28/2/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Nghị định 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động;

Căn cứ Công văn số 1636/SGD&ĐT- GDTX ngày 14/7/2014 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc triển khai thực hiện Thông tư số 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/2/2014 của Bộ GD&ĐT;

Thực hiện công văn số 2124/SGDĐT-KHTC ngày 03/09/2019 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn triển khai thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách; chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục từ năm học 2019 -2020.

Thực hiện công văn số 795/PGD&ĐT ngày 09/09/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn triển khai thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách; chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn thị xã từ năm học 2019 -2020.

Trường THCS Nguyễn Du căn cứ vào nhu cầu học môn Tin học của học sinh và đề nghị của phụ huynh học sinh, nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện dạy học môn Tin học theo hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa năm học 2019 – 2020 cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

- Cung cấp cho học sinh một số hiểu biết ban đầu về tin học, ứng dụng của tin học trong đời sống và học tập;

- Cung cấp cho học sinh các kỹ năng về sử dụng máy tính, các thao tác trình bày văn bản cơ bản, kỹ năng tìm kiếm thông tin cần thiết trên mạng, lập trình và tính toán trong Logo.

- Có khả năng sử dụng máy tính trong việc học những môn học khác, trong hoạt động vui chơi giải trí, giúp học sinh có điều kiện thích ứng với đời sống xã hội hiện đại;

- Giúp học sinh có kỹ năng để tham gia Hội thi tin học trẻ, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

II. Điều kiện để tổ chức lớp học

1. Về cơ sở vật chất

- Phòng dạy học môn Tin học: 01
- Số lượng máy tính bàn tại phòng Tin học: 36 máy
- Phòng học có thông, máy chiếu cố định.
- Có hệ thống mạng Internet cáp quang, mạng wifi nội bộ đủ điều kiện phục vụ công tác dạy và học môn Tin học. Các phòng học, thiết bị dạy học của nhà trường đảm bảo đủ điều kiện để thực hiện hoạt động dạy học bộ môn Tin học theo HĐGD ngoài giờ chính khóa.

2. Giáo viên dạy

Giáo viên do nhà trường ký hợp đồng đối với

1. Ông: Ngô Tiến Anh - Sinh ngày: 27/02/1981; Trình độ: Đại học chuyên ngành CNTT và truyền thông, có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; có 10 năm công tác trong ngành giáo dục, trong đó có 10 năm trực tiếp giảng dạy cho học sinh theo chương trình thời khóa biểu của chuyên môn, có trách nhiệm quản lý học sinh trong giờ học.

2. Ông: Nguyễn Văn Hiếu - Sinh ngày: 13/06/1976; Trình độ: ĐH sư phạm toán (CD toán - tin), có 18 năm trong ngành giáo dục trong đó có 18 năm trực tiếp giảng dạy cho học sinh theo chương trình thời khóa biểu của chuyên môn, có trách nhiệm quản lý học sinh trong giờ học.

3. Học sinh

100% học sinh trường tự nguyện đăng ký học tin học.

III. Nội dung

1. Hình thức tổ chức:

- Dạy học ngoài giờ chính khóa.

2. Đối tượng, số lớp học:

- Học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 có nhu cầu tự nguyện đăng ký.
- Được tổ chức thành 14 lớp học theo biên chế các lớp học chính khóa để đảm bảo công tác quản lý và chương trình giảng dạy của cấp học.

- **Tổng số có 510 học sinh:** (trong đó: tổng số 510 học sinh toàn trường: 15 em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: 10 hs; hộ nghèo, cận nghèo: 05 hs)

- Khối 6; khối 7: biên chế thành 08 lớp (mỗi lớp 35 học sinh);
- Khối 8; khối 9: theo biên chế các lớp học chính khóa: 06 (sĩ số 30 đến 35 hs trong 1 lớp).

3. Thời gian, thời lượng

- Thời gian: bắt đầu từ tháng 9/2019 đến tháng 05/2019.

- Thời lượng học tập: Mỗi tuần 2 tiết/lớp, tương ứng với 35 tuần học (70 tiết/năm học), thời lượng 45 phút/01 tiết học.

4. Tài liệu học

Dạy theo Tài liệu dạy học Tin học cấp THCS do Bộ GD&ĐT ban hành gồm 4 cuốn: Tin học dành cho THCS quyển 1 (lớp 6), quyển 2 (lớp 7), quyển 3 (lớp 8), quyển 4 (lớp 9).

IV. Kinh phí

1. Nguyên tắc:

- Trên tinh thần tự nguyện, được thỏa thuận tại cuộc họp PHHS toàn trường, đảm bảo thu đủ bù chi.

2. Kế hoạch chi:

- Tổng số lớp: 14 lớp
- Số học sinh : 495 hs
- Số giáo viên: 02 giáo viên
- Số tiết học: 2 tiết/tuần x 4 tuần/tháng = 8 tiết/tháng

Dự toán chi				Định mức chi/tháng/lớp (8 tiết)	Tổng số lớp (14 lớp)
ST T	Nội dung chi	Định mức chi %	Thành tiền/tiết		
	Tổng chi	100%	176.786	1.414.286	19.800.000
1	Chi trả cho giáo viên (02 GV)	50%	88.393	707.143	9.900.000
2	Chi cho quản lý	14%	24.750	198.000	2.772.000
	- Hiệu trưởng	4%	7.071	56.571	792.000
	- Phó hiệu trưởng	3%	5.304	42.429	594.000
	- Chi giáo viên quản lý phòng máy (quản lý lớp học)	3,0%	5.304	42.429	594.000
	- Kế toán	2%	3.536	28.286	396.000
	- Thủ quỹ	2%	3.536	28.286	396.000
3	Chi trả tiền điện vệ sinh	11%	19.446	155.571	2.178.000
	- Chi trả tiền điện	8%	14.143	113.143	1.584.000
	- Chi trả tiền vệ sinh lớp học	3%	5.304	42.429	594.000
4	Khấu hao, sửa chữa tài sản	25%	44.196	353.571	4.950.000

Tổng tiền chi 01 tháng:

- | | |
|--|-------------------|
| 1. Chi trả tiền cho giáo viên (02 GV) 50%: | 9.900.000đ |
| 2. Chi trả cho quản lý 14%: | 2.772.000đ |
| 3. Chi trả tiền điện, vệ sinh 11%: | 2.178.000đ |
| 4. Chi khấu hao, sửa chữa tài sản 25% : | <u>4.950.000đ</u> |

Tổng chi: 19.800.000đ

Tổng các khoản chi bình quân/học sinh/tháng = 19.800.000đ : 495 hs = 40.000đ (8 tiết học).

3. Kế hoạch thu:

Trên cơ sở lấy thu bù chi, định mức chi cho các hoạt động: Chi trả tiền công giáo viên giảng dạy, chi công tác quản lý, vệ sinh, chi trả tiền điện, bảo trì, bảo dưỡng phòng máy, mua sắm bổ sung máy vi tính..... . Nhà trường xây dựng định mức thu như sau:

- Mức thu 01 học sinh/tiết học: 5.000đ

- Mức thu 01 học sinh/tháng: 2 tiết/tuần x 4 tuần/tháng x 5.000đ/tiết = 40.000đ/tháng.

V. Tổ chức thực hiện

1. Ban giám hiệu

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học môn Tin học ngoài giờ chính khóa, có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện của cá nhân và từng bộ phận.

- Phó Hiệu trưởng sắp xếp thời khóa biểu dạy môn tin học ngoài giờ chính khóa cùng với cán bộ quản lý phòng máy đề xuất sửa chữa bảo dưỡng phòng máy vi tính. Hàng tháng theo dõi kiểm tra hoạt động dạy học của giáo viên - học sinh. Kiểm tra giáo án, sổ điểm.....

2. Giáo viên

- Giáo viên chủ nhiệm: Có trách nhiệm tuyên truyền cho học sinh đăng ký học trên tinh thần tự nguyện. Phối hợp cùng giáo viên bộ môn theo dõi quản lý học sinh.

- Giáo viên dạy: Thực hiện đúng thời khóa biểu, đảm bảo đủ hồ sơ giáo án.

3. Các lực lượng phối hợp

- Quản lý phòng máy: Thường xuyên rà soát kiểm tra và sửa chữa nhỏ phòng máy sau mỗi tiết học, báo cáo về phụ trách CSVN sửa chữa kịp thời khi có lỗi lớn.

- Thủ quỹ: lập danh sách thu các lớp theo học kỳ, quản lý tiền mặt và chi trả công theo bảng kê chi tiết hàng tháng cho các đối tượng thực hiện nhiệm vụ như nội dung trong kế hoạch.

- Kế toán: Lập bảng kê chi các khoản trên được quyết theo tháng (tính theo số tiết thực học của học sinh); Có trách nhiệm kiểm tra tính hợp pháp của hệ thống chứng từ kế toán.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- BGH (t/h);
- Kế toán (t/h)
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Ánh Tuyết

